

THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH...

(Tiếp theo trang 1)

Sáng ngày 1/8, Thường trực HĐND tỉnh họp phiên thường kỳ thứ 13 thảo luận và cho ý kiến về một số nội dung quan trọng. Đồng chí Đặng Trọng Thăng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh chủ trì phiên họp. Các đồng chí: Đàm Văn Ưng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực HĐND tỉnh; Vũ Mạnh Hiến, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh dự phiên họp.

Tại phiên họp, Thường trực HĐND tỉnh đã nghe Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo thẩm tra tờ trình về việc phân bổ vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới bổ sung năm 2016 và năm 2017. Sau khi nghe các đại biểu thảo luận, thay mặt Thường trực HĐND tỉnh, đồng chí Đặng

Trọng Thăng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh nhất trí phân bổ vốn hỗ trợ xây dựng hạ tầng đồng ruộng phát triển sản xuất cánh đồng lớn và vốn hỗ trợ thanh toán kinh phí mua bù tổng cốt thép thành móng bê sắt phục vụ xây dựng cánh đồng lớn năm 2016. Đối với vốn hỗ trợ công tác tuyên truyền và chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn, đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh phân bổ kinh phí tập trung cho các đơn vị có nhiệm vụ tuyên truyền là Báo Thái Bình, Đài PTTH Thái Bình, Hội Nhà báo Thái Bình, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các huyện, thành phố; các đơn vị không có chức năng tuyên truyền hỗ trợ kinh phí cùng một mức. Đồng chí Phó

Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh cũng nhất trí với danh sách các đơn vị được hỗ trợ dạy nghề nông nghiệp UBND tỉnh trình. Đối với danh sách các đơn vị dạy nghề phi nông nghiệp, đồng chí đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan xem xét khả năng, nhu cầu đào tạo nghề của các trung tâm, cơ sở đào tạo nghề để phân bổ, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, phát huy hiệu quả.

Cũng tại phiên họp, Thường trực HĐND tỉnh đã nghe và cho ý kiến về dự thảo báo cáo rút kinh nghiệm công tác tham mưu phục vụ kỳ họp thứ tư HĐND tỉnh của Văn phòng HĐND tỉnh và một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 8 năm 2017. Đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đánh giá: Văn phòng, các ban của HĐND tỉnh đã làm tốt công tác tham mưu, phục vụ kỳ họp thứ tư; báo cáo thẩm tra của các

ban ngắn gọn, chất lượng, có đề xuất, kiến nghị sát thực tế địa phương; công tác điều hành kỷ hàm khoa học, linh hoạt, bảo đảm dân chủ, đúng luật; hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn được đổi mới, cải tiến theo chiều sâu, đúng vấn đề cử tri và nhân dân quan tâm, bức xúc. Đồng chí cũng thống nhất với các mặt hạn chế, tồn tại và 9 bài học kinh nghiệm mà dự thảo báo cáo đề cập, đồng thời đề nghị trong kỳ họp tới các đại biểu phải tích cực tham gia tranh luận để làm sáng tỏ vấn đề chất vấn tại hội trường. Các ban của HĐND tỉnh làm tốt hơn nữa công tác thẩm tra các báo cáo, tờ trình trình tại kỳ họp, đặc biệt là số liệu liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thống nhất thời gian tổ chức thẩm tra các tờ trình với UBND tỉnh để bảo đảm tiến độ và chất lượng. Đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh cũng thống nhất trong tháng 8, Thường trực

và các ban của HĐND tỉnh sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ: rà soát phụ lục, hoàn thiện các nghị quyết của kỳ họp thứ tư theo quy định đăng trên các phương tiện truyền thông; tham gia phục vụ hoạt động tiếp xúc cử tri của các tổ đại biểu, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp; gửi báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp, ý kiến thảo luận tờ của đại biểu tại kỳ họp thứ tư đến UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết; thẩm tra các tờ trình của UBND tỉnh; giám sát công tác triển khai thực hiện các nghị quyết HĐND tỉnh đã ban hành năm 2016; tiếp công dân theo lịch tiếp công dân của lãnh đạo tỉnh, xử lý khiếu nại, tố cáo của công dân và đơn đốc, xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định; tổ chức tiếp xúc cử tri theo chuyên đề; tổ chức kỳ họp chuyên đề...

THU HIỀN

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ... (Tiếp theo trang 1)

địa giới hành chính chưa được thống nhất. Đơn vị thi công phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn đã thống nhất được đa số các tuyến địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tuyến địa giới hành chính cấp tỉnh đã thống nhất được 118/120 tuyến; tuyến địa giới hành chính cấp huyện đã thống nhất được 152/158 tuyến; tuyến địa giới hành chính cấp xã đã thống nhất được 676/691 tuyến.

Phát biểu tại cuộc họp, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với đơn vị thi công thực hiện tốt các nội dung công việc của Dự án, tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Đơn vị thi công lập hồ sơ theo khối lượng công việc đã hoàn thành, các tài liệu có liên quan gửi Sở Nội vụ, đơn vị tư vấn kiểm tra, nghiệm thu. Các thành viên Ban Chỉ đạo và thành viên tổ chuyên viên thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tiến độ, tăng cường kiểm tra, đôn đốc tiến độ, kết quả thi công tại địa bàn được phân công phụ trách; phối hợp chặt chẽ với đơn vị kiểm tra, nghiệm thu, đơn vị thi công để kiểm tra, bảo đảm chất lượng hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính; phối hợp với UBND các huyện, thành phố xác định các tuyến địa giới hành chính chưa được thống nhất. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh giải quyết những tuyến địa giới hành chính chưa được thống nhất theo hiện trạng quản lý với ranh giới trên hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính đã lập và do lịch sử để lại. Cán bộ tổng hợp, xác định tài liệu, hồ sơ để có giải pháp hợp lý đối với những tuyến chưa thống nhất. Bên cạnh đó, từng huyện, thành phố phải xây dựng kế hoạch giải quyết cụ thể, theo nguyên tắc bám sát, tôn trọng hồ sơ, tài liệu, bản đồ hành chính đã lập, bảo đảm an ninh trật tự, không xảy ra tranh chấp trong quá trình thực hiện. Đối với nhà thầu thực hiện Dự án, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công; xây dựng kế hoạch, tiến độ và biện pháp thi công; tập trung nhân lực, thiết bị và các điều kiện cần thiết bảo đảm cho việc thi công; chủ động đề xuất biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi công...

BAN CHỈ ĐẠO... (Tiếp theo trang 1)

kế hoạch phòng, chống sốt xuất huyết, triển khai thực hiện. Tại hội nghị, các đại biểu đã nghe đại diện ngành Y tế huyện, các địa phương, đơn vị báo cáo tình hình dịch sốt xuất huyết trên địa bàn; các hoạt động xử lý môi trường và giám sát dịch bệnh đã, đang thực hiện; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành thành viên; thảo luận các giải pháp triển khai kế hoạch phòng, chống dịch sốt xuất huyết bảo đảm hiệu quả...

Nhiệm vụ trọng tâm được lãnh đạo Sở Y tế, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch huyện Thái Thụy và các đại biểu thống nhất tập trung thực hiện là: tăng cường công tác kiểm soát vệ sinh môi trường, giám sát phát hiện sớm người mắc sốt xuất huyết để kịp thời quây vùng, dập dịch, không để dịch bệnh lây lan, không để trường hợp tử vong do sốt xuất huyết; triển khai kế hoạch phòng, chống sốt xuất huyết đến từng gia đình, từng người dân; phát động chiến dịch tổng vệ sinh môi trường, diệt nguồn quặng trên địa bàn toàn huyện; tập trung truyền thông và truyền thông bảo đảm phù hợp từng địa bàn, đối tượng, nâng cao nhận thức cho người dân về các triệu chứng, tác hại cũng như biện pháp phòng, chống dịch, vận động để người dân hiểu, chung tay vào cuộc tham gia phòng, chống dịch...

KIỆN XƯƠNG... (Tiếp theo trang 1)

quỹ toàn dân chăm sóc và phát huy vai trò NCT với số dư gần 10 tỷ đồng; quỹ phụng dưỡng ông bà, cha mẹ với số dư gần 400 triệu đồng; tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp ủng hộ tặng quà tết cho 4.122 NCT có hoàn cảnh khó khăn, có đơn, khuyết tật, mỗi suất quà trị giá từ 200.000 - 500.000 đồng. Các cấp hội NCT cũng thường xuyên vận động hội viên gương mẫu thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng gia đình, khu dân cư văn hóa; xây dựng nông thôn mới...

6 tháng cuối năm, các cấp hội NCT huyện Kiến Xương tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng tổ chức vững mạnh, nâng cao hiệu quả chăm sóc NCT và phát huy vai trò của NCT; tiếp tục triển khai có hiệu quả 2 chương trình: NCT tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; NCT tham gia xây dựng, phát triển quỹ toàn dân chăm sóc và phát huy vai trò NCT.

Thông báo phương thức, thủ đoạn tội phạm sử dụng công nghệ cao để lừa đảo chiếm đoạt tài sản

Thời gian gần đây, trên địa bàn tỉnh Thái Bình xảy ra nhiều vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, gây bức xúc với phương thức, thủ đoạn rất tinh vi như:

1. Đối tượng giả mạo nhân viên bưu điện, cán bộ công an, viện kiểm sát gọi vào điện thoại bàn của bị hại thông báo nợ cước với số tiền lớn và đang bị điều tra do có đồng lượng khác sử dụng số thuê bao điện thoại của bị hại để buôn bán ma túy; đồng thời đe dọa, yêu cầu bị hại chuyển tiền vào tài khoản theo chỉ định để phục vụ công tác điều tra xác minh. Sau khi bị hại chuyển tiền vào tài khoản chúng lập tức rút tiền và cắt liên lạc.
2. Đối tượng giả danh là người nước ngoài làm quen, kết bạn qua Facebook; hứa hẹn gửi quà đường hàng không; sau đó giả làm nhân viên công ty nhân chuyển, nhân viên hải quan... thông báo, yêu cầu bị hại chuyển phí dịch vụ vào tài khoản ngân hàng (thường là Sacombank, Eximbank) sau đó chiếm đoạt.
3. Các đối tượng bí mật lấy cắp tài khoản Facebook, chủ yếu là các tài khoản có bạn bè, người thân là người nước ngoài. Sau đó nhắn tin cho bạn bè, gia đình nhân nhắn trên Facebook chuyển tiền, thẻ điện thoại, thẻ sim... để chiếm đoạt.
4. Các đối tượng sử dụng sim rác, giả mạo các công ty viễn thông nhân tin thông báo cho bị hại đã trúng thưởng các chương trình khuyến mãi qua mạng xã hội, yêu cầu nộp phí để làm hồ sơ, thủ tục nhận thưởng, sau đó chiếm đoạt tài sản.

Để chủ động phòng ngừa, bảo vệ tài sản của mình, đề nghị cán bộ và nhân dân tuyệt đối không gửi tiền tài khoản, mật khẩu, số thẻ tín dụng, thẻ ngân hàng và các thông tin cá nhân qua các email cá nhân, Skype, Facebook hay các dịch vụ mạng trong bất kỳ trường hợp nào. Khi nhận được các tin nhắn qua Facebook, Zalo, điện thoại và các cuộc gọi lạ, tuyệt đối không làm theo yêu cầu hoặc chỉ dẫn của đối tượng; đặc biệt, không chuyển tiền vào các tài khoản khác theo yêu cầu của người lạ. Thông báo ngay cho cơ quan công an khi phát hiện những đối tượng có biểu hiện tin, mua chứng minh nhân dân, thẻ ghi nợ quốc tế... để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật; không nên tự xử lý sẽ sập bẫy kịch bản lừa đảo của bọn tội phạm.

TÁC PHẨM “SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC”...

(Tiếp theo trang 1)

tự mình lợp lại. Đồng bào thấy vậy, kéo nhau đến giúp.

Đối với các em làm biếng hoặc nghịch ngợm, A không đánh phạt, chỉ dùng cách khuyên dỗ và bày cho các em khác phê bình, thành thử dần dần em nào cũng trở nên ngoan ngoãn.

Khi dân làng có việc gì, A cũng ra tay giúp, khi có ai cãi co nhau, thì A lấy tư cách thầy học trong làng đến dàn xếp. Thành thử dân làng, nhất là những cha mẹ học trò, ai cũng kính trọng và yêu mến đồng chí A. Những nhà gần làng thấy vậy, cũng gửi con đến học. Đồng chí A chỉ có bằng tiểu học mà đã làm được công việc những ông giáo khác không làm nổi.

Trong các ngành hoạt động của chúng ta, nào chính trị, kinh tế, nào quân sự, văn hóa, chắc không thiếu những người có năng lực, có sáng kiến như A. Nhưng vì cách lãnh đạo của ta còn kém, thói quan liêu còn nặng cho nên có những người như thế cũng bị đim xuống, không được cất nhắc. Muốn tránh khỏi sự hao phí nhân tài, chúng ta cần phải sửa chữa cách lãnh đạo, thí dụ: bắt buộc cán bộ trong mỗi ngành phải thiết thực báo cáo và cất nhắc nhân tài.

2. Chính sách thi đúng, cách làm thì sai

Chúng ta thường kêu gọi làm làng kiểu mẫu, trại kiểu mẫu, bộ đội kiểu mẫu, nhà máy kiểu mẫu..., khẩu hiệu đó rất đúng, nhưng đến nay, hoặc chưa làm được, hoặc làm được nửa chừng rồi lại nguội. Vì lẽ gì? Vì chúng ta quên một lẽ rất giản đơn để hiểu: tức là vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả.

Muốn lập làng kiểu mẫu, đội kiểu mẫu..., thì trước phải đào tạo ra những người kiểu mẫu, để làm cán bộ cho làng đó, đội đó. Làm được một làng, một đội rồi lấy đó làm kiểu mẫu, để khuyến khích và cổ động nơi khác. Từ trước đến nay, chúng ta làm trái ngược lại. Chúng ta nghĩ ra một làng, một đội kiểu mẫu trong tư tưởng, mà không bắt đầu từ một làng, một đội sẵn có, cho nên kế hoạch không ăn khớp với những hoàn cảnh thiết thực (khác quan). Đó cũng là vì bệnh chủ quan của chúng ta. Cho nên khẩu hiệu tuy đúng, nhưng thực hành không có kết quả mỹ mãn.

Một lẽ nữa, cũng vì cách lãnh đạo và cách làm không đúng. Khi chúng ta muốn lập một làng hoặc một đội kiểu mẫu, chúng ta đem cán bộ ngoài tỉnh, để xung phong, mà không đào tạo cán bộ ngay ở đó. Khi cần đi xung phong phải đi theo đơn vị nơi khác, thì làng kia hoặc đội kia lại xếp, như cái bong bóng, thổi hơi vào, thì phồng lên, hơi ra hết, thì xẹp xuống.

Vả lại, chúng ta tham lam làm nhiều trong một lúc, thí dụ: muốn lập một tỉnh kiểu mẫu thì thường hay dàn lực lượng ra làm cả tỉnh, không biết định cho mỗi huyện chọn một làng kiểu mẫu, mỗi tổng chọn một làng làm kiểu mẫu, thành thử, “ăn nhiều, nuốt không xuống”. Chúng ta không biết tập trung lực lượng, làm xong một nơi, lấy đó kinh nghiệm, rồi làm nơi khác.

Vì vậy, từ nay bắt kỳ việc gì, chúng ta phải bắt đầu từ gốc, dần dần đến ngọn, từ ít đến nhiều, từ hẹp đến rộng, chớ nên tham mau, tham nhiều trong một lúc.

3. Không biết nghiên cứu kinh nghiệm đến gốc

Trong các cuộc vận động, như tăng gia sản xuất, bình dân học vụ, mùa đông binh sĩ..., chúng ta đã được nhiều thành tích rất khá, nhưng chúng ta không biết nghiên cứu đến nơi đến chốn, vì sao mà có thành tích khá? Nơi nào thành tích tốt nhất? Ai là những người làm được thành tích đó?... để mà học kinh nghiệm, để mà đặt ra khuôn phép cho công việc khác. Thành thử những cái tốt, cái hay đều không phát triển được và công việc xong rồi là thôi, cán bộ không học được kinh nghiệm gì, mà cũng không tiến bộ được mấy.

Đồng thời, chúng ta không ra sức nghiên cứu những sự khó khăn, những chỗ sai lầm, để giải quyết và sửa chữa cho kịp thời, thí dụ: nhiều cán bộ làm công việc của Đảng nên phải xao nhãng công việc gia đình của họ, thành thử cha mẹ vợ con họ không vui lòng, mà cũng ảnh hưởng đến quần chúng (tuy có đôi nơi có sáng kiến, để xuống khẩu hiệu: “cách mạng hoá gia đình”, “cả nhà tham gia công việc kháng chiến”..., song bộ toàn bộ vấn đề vẫn chưa giải quyết). Vấn đề này không giải quyết một cách hợp lý, rất có ảnh hưởng xấu cho sự tiến tới của cán bộ. Dừng cán bộ không đúng thì năng của họ, cũng là một cơ sở thất bại, thí dụ: người viết giỏi nhưng nói kém lại dùng vào những việc cần phải nói. Người nói khéo nhưng viết xoàng lại dùng vào công việc viết lách, thành thử hai người đều không có thành tích.

Từ nay, công việc gì bất kỳ thành công hoặc thất bại, chúng ta cần phải nghiên cứu đến cội rễ, phân tích thật rõ ràng rồi kết luận. Kết luận đó sẽ là cái chìa khóa phát triển công việc và để giúp cho cán bộ tiến tới, có như thế thì người mới có tài, tài mới có dụng.

4. Phỏng nâng cao sáng kiến và lòng hăng hái

Chúng ta thường nêu vấn đề đó nhưng đến nay, cán bộ và đảng viên vẫn ít sáng kiến, ít hăng hái, đó là vì lẽ gì? Vì nhiều lẽ, mà trước hết là vì: Cách lãnh đạo của ta không được dân chủ, cách công tác của ta không được tích cực. Nếu ai nói chúng ta không dân chủ, thì chúng ta khó chịu, nhưng nếu chúng ta tự xét cho kỹ, thì thật có như thế.

Đối với cơ quan lãnh đạo, đối với những người lãnh đạo, các đảng viên và các cán bộ dù có ý kiến cũng không dám nói, dù muốn phê bình cũng sợ, không dám phê bình, thành thử cấp trên vì cấp dưới cách biệt nhau, quần chúng với Đảng rời xa nhau. Trên thì tưởng cái gì cũng tốt đẹp, dưới thì có gì không dám nói ra. Họ không nói, không phải vì họ không có ý kiến, nhưng vì họ nghĩ nói ra cấp trên cũng không nghe, không xét, có khi lại bị “trù” là khác. Họ không dám nói ra thì họ cứ để trong lòng, rồi sinh ra uất ức, chán nản, rồi sinh ra thói “không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng”, “trong Đảng im tiếng, ngoài Đảng nhiều mồm”, sinh

ra thói “thậm thà thậm thụt” và những thói xấu khác.

Kinh nghiệm là, cơ quan nào mà trong lúc khai hội, cấp trên để cho mọi người có gì nói hết, cái đúng thì nghe, cái không đúng thì giải thích, sửa chữa, ở những cơ quan đó mọi người đều hoạt bát mà bệnh “thì thảm thì thào” cũng hết. Một người mà trong cơ đã có uất ức, bất mãn, thì lời hay lẽ phải khó lọt vào bộ óc đó. Để cho họ tháo cái uất ức, bất mãn đó ra, thì lời hay lẽ phải dễ lọt vào óc họ, đó là một lẽ rất giản đơn. Cấp trên cũng nên thỉnh thoảng trung cầu ý kiến phê bình của cấp dưới, có như thế thì cũng khác nào như một người có vết nhoe trên mặt, được người ta đem gương cho soi, mình tự thấy vết nhoe, lúc đó không cần ai khuyên bảo, cũng tự với vàng đi rửa mặt. Ta phải biết cách phê bình sáng suốt, khôn khéo, như chiếu tấm gương cho mọi người soi thấu những khuyết điểm của mình, để tự mình sửa chữa. Dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho dân biết và quần chúng đi ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo và trong khi tăng thêm sáng kiến và hăng hái làm việc, thì những khuyết điểm lặt vặt, cũng tự sửa chữa được nhiều.

Một vấn đề nữa, chúng ta thường nói đến hai chữ sáng kiến một cách mệnh mông, không thiết thực, như là phải có tài giỏi để biết mới có sáng kiến, nếu ta thì hỏi, sáng kiến là gì? thì chắc nhiều người trả lời không xuôi, như thế mà mong cán bộ và đảng viên có sáng kiến thì sao mà có được! Chúng ta phải nhận rõ: bất kỳ việc to việc nhỏ, hễ thêm điều lợi, trừ điều hại cho quần chúng, giúp quần chúng giải quyết vấn đề khó khăn, tăng kết quả của việc làm, tăng sản xuất của xã hội, đánh đổ sức áp bức của quần th, đó đều là sáng kiến. Cách dạy học của đồng chí A nói trên cũng là sáng kiến. Sáng kiến không phải cái gì kỳ lạ, nó chính là kết quả của sự nghiên cứu, suy nghĩ trong những hoàn cảnh, trong những điều kiện rất tầm thường, rất phổ thông, rất thiết thực. Bất kỳ ai, nếu có quyết tâm làm ích lợi cho quần chúng, lại chịu học, chịu hỏi quần chúng, có chịu khó nghĩ, tay chịu khó làm, thì nhất định có sáng kiến, nhất định làm được những việc có ích cho loài người.

Chúng ta cần phải nâng cao mở rộng dân chủ ra, khuyến khích cán bộ và đảng viên, bày cho họ suy nghĩ, bày cho họ học hỏi quần chúng, có động họ tìm tòi, đề nghị, làm những việc ích lợi cho quần chúng. Khi họ đã có ít nhiều sáng kiến, thì giúp đỡ cho họ phát triển, khen ngợi cho họ thêm hăng hái. Như thế, thì những tính lười, tính “gặp chướng hay chớ” ngày càng bớt, mà sáng kiến và tính hăng hái ngày càng nhiều thêm.

5. Vì ai mà làm? Đối ai phụ trách?

Nếu chúng ta hỏi cán bộ: “Việc đó, làm cho ai? Đối với ai phụ trách?”, chắc số đông cán bộ sẽ trả lời: “Làm cho Chính phủ hoặc Đảng, phụ trách trước cấp trên”. Câu trả lời đó chỉ đúng một nửa. Nếu chúng ta lại hỏi: “Chính phủ và Đảng vì ai mà làm việc đó? Và phụ trách với ai?” thì e nhiều cán bộ không trả lời được. Chính phủ

và Đảng chỉ mưu giải phóng cho nhân dân, vì thế, bất kỳ việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân mà làm và chịu trách nhiệm trước nhân dân. Đó là một lẽ rất giản đơn, rõ ràng, nhưng nhiều cán bộ chưa hiểu, cho nên trong lúc làm việc, thường sai lầm; đến nỗi chia cán bộ Chính phủ và Đảng ra làm một phía, quần chúng ra một phía.

Chính phủ và Đảng chẳng những làm những việc trực tiếp lợi cho dân, mà cũng có khi làm những việc mới xem qua như là hại đến dân, thí dụ, quyền tiến, thu thuế, công tác phá hoại.... Vì cán bộ và đảng viên không hiểu rõ hai lẽ: vì ai mà làm, đối ai phụ trách, khi gặp mỗi công việc không biết tìm đủ cách giải thích cho dân hiểu, cho nên những việc trực tiếp lợi cho dân, như đắp đê, hệ đê, tăng gia sản xuất, bình dân học vụ..., cán bộ chỉ làm theo cách hạ lệnh, cách cưỡng bức. Kết quả dân không hiểu, dân oán thì có gì lạ đâu? Một thí dụ rất tầm thường, để sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho dân biết và quần chúng đi ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo và trong khi tăng thêm sáng kiến và hăng hái làm việc, thì những khuyết điểm lặt vặt, cũng tự sửa chữa được nhiều.

Chúng ta phải ghi tạc vào đầu cái chân lý này: dân rất tốt, lực họ đã hiểu thì việc gì khó khăn mấy họ cũng làm được, hy sinh mấy họ cũng không sợ, nhưng trước hết cần phải chịu khó tìm đủ cách giải thích cho họ hiểu rằng: những việc đó là vì ích lợi của họ mà phải làm. Có khi vì cán bộ không hiểu lẽ đó, vì muốn làm cho được việc, rồi dùng cách hạ mệnh lệnh, cách áp bức, phạt vào thói quan liêu, quần phiệt, đến nỗi Chính phủ hoặc Đảng phải trừng phạt. Đối với những bọn vụ vơ, đầu cơ, thì phạt rất đáng, nhưng với những cán bộ trung thành mà bị phạt, thì Chính phủ và Đảng cũng khó tâm, mà người bị phạt cũng khổ tâm!

Chẳng những lúc thi hành các mệnh lệnh, cán bộ ta có cái thái độ xa quần chúng như thế, mà đối với cách làm việc, cách tổ chức, cũng có thái độ sai lầm đó. Bao nhiêu cách tổ chức và cách làm việc, đều vì lợi ích của quần chúng, vì cần cho quần chúng. Vì vậy, cách tổ chức và cách làm việc nào không hợp với quần chúng thì ta phải có gan để nghị lên cấp trên để bỏ đi hoặc sửa lại. Cách nào hợp với quần chúng, quần chúng đồng ý, thì dù chưa có sẵn, ta phải đề nghị lên cấp trên mà đặt ra, nếu cần làm thì cứ đặt ra, rồi báo cáo sau, miễn là đúng việc.

Đảng này cán bộ ta chỉ biết khư khư giữ nếp cũ, cái không hợp cũng không dám sửa bỏ, cái cần thiết cũng không dám đặt mới. Đó là vì thói không phụ trách “quá hữu”, gặp sao hay vậy. Song lại có thái độ xa quần chúng, thói không phụ trách “quá tả” là không suy nghĩ chín chắn, so sánh kỹ càng, hôm nay đặt ra cái này, hôm sau sửa lại cái khác, làm cho quần chúng hoang mang. Như tình no, bắt đầu kháng chiến, thì hết Việt Minh các huyện, các xã, thật là một hành động khờ dại.

6. Sát chúng, hợp quần chúng

Cán bộ ta có hai chứng bệnh nữa là:

- a) Bệnh khi hòa.
- b) Bệnh khi hòa.

Khai hội không có kế hoạch, không sắp sưa kỹ lưỡng, không thiết thực, khai hội lâu, khai hội không quá. Cán bộ khu về tỉnh, cán bộ tỉnh về huyện, cán bộ huyện về làng, thì khệnh khạng như “ông quan”. Lúc khai hội thì

(còn nữa)